

Luật số: /2025/QH

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**DỰ KIẾN ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT  
LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (THAY THẾ)**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Quốc hội ban hành Luật Giám định tư pháp (thay thế).*

**CHƯƠNG I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

- Kế thừa Điều 1 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

- Sửa đổi khoản 5 theo hướng: sửa đổi quy định tại khoản 5 Điều 2 theo hướng quy định cụ thể, rõ hơn nguyên tắc người giám định tư pháp là người được bổ nhiệm giám định viên tư pháp hoặc được công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc ở bất kỳ lĩnh vực chuyên môn, ngành nghề theo nhu cầu của hoạt động tố tụng.

- Sửa đổi quy định tại khoản 8 về tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc theo hướng: tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc là cơ quan, đơn vị chuyên môn của nhà nước hoặc tổ chức chuyên môn ở khu vực ngoài nhà nước được người có thẩm quyền công nhận theo quy định tại Điều 18 của Luật này hoặc được trưng cầu, yêu cầu và thực hiện giám định.

- Các nội dung khác của Điều 2 giữ nguyên.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 3 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

**Điều 4. Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức đối với hoạt động giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 4 Luật hiện hành.

**Điều 5. Chính sách của Nhà nước đối với hoạt động giám định tư pháp**

- Cơ bản kế thừa Điều 5 Luật Giám định tư pháp hiện hành, bổ sung thêm tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc hoặc tổ chức chuyên môn khác tham gia hoạt động giám định tư pháp được hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước.

### **Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm**

- Kế thừa Điều 6 Luật hiện hành.

## **CHƯƠNG II**

### **NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

#### **Mục 1**

#### **GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP**

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp**

- Bổ sung quy định: người được bổ nhiệm giám định tư pháp đã bồi dưỡng nghiệp vụ giám định và kiến thức pháp lý cần thiết.

- Các nội dung khác của Điều 7 giữ nguyên.

#### **Điều 8. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp**

- Kế thừa Điều 8 của Luật Giám định tư pháp, bổ sung thêm Giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ giám định và kiến thức pháp lý hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Bổ quy định về “Phiếu lý lịch tư pháp” tại khoản 3 Điều 8.

#### **Điều 9. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp và cấp thẻ giám định viên tư pháp**

- Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc: việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp phải căn cứ vào nhu cầu thực tế hoạt động tố tụng trên cơ sở số liệu thống kê, thông tin dự báo nhu cầu giám định của các cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền vào khoản 1.

- Thay cụm từ “cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh” bằng cụm từ “cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh hoặc cơ quan tương đương, cơ quan chuyên môn của Trung ương đóng trên địa bàn địa phương” tại đoạn 4 khoản 2.

- Các nội dung khác của Điều 9 giữ nguyên.

#### **Điều 10. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp**

- Sửa đổi quy định tại điểm đ khoản 1 theo hướng bổ sung không miễn nhiệm đối với trường hợp nghỉ hưu hoặc thôi việc mà có nguyện vọng thành lập

Văn phòng giám định tư pháp hoặc tiếp tục tham gia hoạt động giám định tư pháp với tư cách cá nhân<sup>1</sup>.

- Các nội dung khác của Điều 10 giữ nguyên.

### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của giám định viên tư pháp**

- Tách riêng quyền và nghĩa vụ thành 02 khoản riêng, trên cơ sở kế thừa Điều 11 theo hướng giám định viên tư pháp được tập huấn kiến thức pháp lý trước khi bổ nhiệm và có nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng giám định và cập nhật kiến thức pháp lý mới về giám định tư pháp.

## **Mục 2**

### **NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC**

#### **Điều 12. Tiêu chuẩn của người giám định tư pháp theo vụ việc**

- Về cơ bản, kế thừa Điều 18 của Luật Giám định tư pháp và bổ sung tiêu chuẩn về việc đã qua bồi dưỡng kiến thức pháp lý cần thiết theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Sửa đổi quy định tại khoản 2 theo hướng: người giám định tư pháp mà không có trình độ đại học chỉ đặt ra đối với trường hợp lĩnh vực chuyên môn hoặc ngành nghề, vấn đề cần giám định không có mã ngành đào tạo bậc đại học và phải là người am hiểu, tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm dày dặn vấn đề cần giám định.

#### **Điều 13. Hồ sơ công nhận người giám định tư pháp (mới)**

- Quy định tương tự như hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp.

#### **Điều 14. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc (mới)**

- Thẩm quyền công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc là Chủ tịch UBND cấp tỉnh và trình tự, thủ tục công nhận tương tự với trình tự, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp trên cơ sở luật hoá một số quy định có liên quan tại Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

#### **Điều 15. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục huỷ bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc (mới)**

- Tương tự quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp trên nền tảng kế thừa, hoàn thiện nội dung quy định tại Điều

<sup>1</sup> Trường hợp ở TPHCM giám định viên ngân hàng muốn thành lập VP GDTP.

20 của Luật Giám định tư pháp và luật hoá một số quy định có liên quan tại Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

### **CHƯƠNG III**

## **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

### **Mục 1**

### **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP CÔNG LẬP**

#### **Điều 16. Tổ chức giám định tư pháp công lập**

- Khoản 7: Bổ sung quy định “sau khi thống nhất ý kiến với Bộ trưởng Bộ Tư pháp” vào đoạn 2 khoản 7 để bảo đảm tính thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp của Chính phủ trong việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Giám định kỹ thuật hình sự tại Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Các nội dung khác Điều 12 giữ nguyên.

#### **Điều 17. Bảo đảm cơ sở vật chất cho tổ chức giám định tư pháp công lập**

- Về cơ bản, kế thừa Điều 13 Luật Giám định tư pháp hiện hành, sửa đổi khoản 3 theo hướng quy định chung trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định cho tổ chức giám định tư pháp công lập ở lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý cho tương thích với nguyên tắc mở rộng lĩnh vực có tổ chức giám định tư pháp công lập.

### **Mục 2**

### **TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC**

#### **Điều 18. Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc**

- Nâng điều kiện công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại điểm b, khoản 1 Điều 19 từ “có hoạt động chuyên môn” thành “có năng lực và kinh nghiệm chuyên môn ở lĩnh vực hoặc chuyên ngành cần giám định” và giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định chi tiết điều kiện về năng lực chuyên môn của tổ chức được công nhận tổ chức giám định tư pháp ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, sau khi thống nhất ý kiến với Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Bổ sung cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn địa phương với tư cách vào khoản 3

- Các nội dung khác của Điều 19 giữ nguyên như hiện hành.

**Điều 19. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận, huỷ bỏ tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc**

Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc lựa chọn cơ quan, đơn vị, tổ chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 18 của Luật này để ra quyết định công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc thuộc thẩm quyền quản lý để đáp ứng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng trên cơ sở nhu cầu thực tế hoạt động tố tụng theo số liệu thống kê, thông tin dự báo nhu cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng. Đồng thời quy định việc huỷ bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên cơ sở luật hoá một số quy định Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp

**Điều 20. Bảo đảm cơ sở vật chất, điều kiện thực hiện giám định của các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc (mới, bổ sung)**

- Quy định mang tính nguyên tắc: các cơ quan, đơn vị chuyên môn của nhà nước do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, khi được trưng cầu hoặc được giao thực hiện nhiệm vụ giám định thì được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện giám định. Cơ quan, đơn vị thực hiện giám định có trách nhiệm dự toán, trình cơ quan có thẩm quyền để được phê duyệt, cấp phát kinh phí cần cho việc thực hiện giám định.

**Mục 3**

**TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP NGOÀI CÔNG LẬP**

**Điều 21. Văn phòng giám định tư pháp**

- Sửa đổi khoản 1 Điều 14 theo hướng Văn phòng giám định tư pháp được thành lập ở một số lĩnh vực giám định mà hoạt động tố tụng và tổ chức, cá nhân trong xã hội có nhu cầu giám định.

**Điều 22. Điều kiện thành lập Văn phòng giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 15 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

**Điều 23. Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 16 Luật Giám định hiện hành, bổ sung cụm từ: “hoặc cơ quan tương đương, hoặc cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn địa phương” trong việc phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng GDTP (Ngân hàng, Thuế, CA tỉnh...)

**Điều 24. Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 17 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

## CHƯƠNG IV

### HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

#### **Điều 25. Quyền, nghĩa vụ của người trung cầu giám định tư pháp**

- Bổ sung nghĩa vụ “thông báo về việc không sử dụng kết luận giám định để giải quyết vụ việc vụ án và nêu rõ lý do cho tổ chức, người thực hiện giám định biết” của người trung cầu giám định tại khoản 2 Điều 21.

- Các nội dung khác của Điều 21 giữ nguyên.

#### **Điều 26. Quyền, nghĩa vụ của người yêu cầu giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 22 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

#### **Điều 27. Quyền, nghĩa vụ của người giám định tư pháp khi thực hiện giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 23 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

#### **Điều 28. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức được trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 24 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

#### **Điều 29. Trung cầu giám định tư pháp**

- Bổ sung 01 khoản mới quy định mang tính nguyên tắc trung cầu theo hướng: *“Trung cầu giám định trong tố tụng hình sự được thực hiện trong trường hợp bắt buộc theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự hoặc trong trường hợp chưa có đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội, tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra. Nội dung trung cầu giám định phải cụ thể, chỉ nêu yêu cầu mang tính chuyên môn ở lĩnh vực hoặc chuyên ngành cần giám định, không nêu yêu cầu mang tính pháp lý thuộc trách nhiệm của cơ quan, người tiến hành tố tụng”*.

- Bổ sung 01 khoản về phân cấp trung cầu giám định theo hướng: Tổ chức giám định tư pháp, tổ chức chuyên môn, người giám định tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh quản lý có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương trung cầu; Tổ chức giám định, tổ chức chuyên môn, người giám định tư pháp thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp trung ương trung cầu và các việc giám định phức tạp do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp huyện, cấp tỉnh trung cầu.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn chi tiết việc tiếp nhận trung cầu giám định ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

- Các nội dung khác của Điều 25 giữ nguyên.

**Điều 30. Yêu cầu giám định tư pháp trong vụ việc dân sự, vụ án hành chính, vụ án hình sự**

- Kế thừa Điều 26 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

**Điều 31. Thời hạn giám định tư pháp trong trường hợp trung cầu giám định**

- Về cơ bản, giữ nguyên quy định tại Điều 26a, chỉ sửa đổi quy định tại khoản 3 theo hướng rút ngắn thời hạn giám định xuống, còn 2 - 3 tháng tối đa.

**Điều 32. Giao nhận hồ sơ trung cầu, yêu cầu giám định (sửa tên)**

- Sửa đổi Điều 27 thành “Giao nhận hồ sơ trung cầu giám định”, trong đó quy định cụ thể, chặt chẽ, rõ ràng về “(i) thành phần hồ sơ trung cầu; (ii) cách thức giao nhận; (iii) biên bản giao nhận; (iv) trách nhiệm quản lý đối tượng giám định trong trường hợp đặc thù.

**Điều 33. Giám định cá nhân, giám định tập thể**

- Bổ sung trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức được trung cầu, thực hiện giám định phải xem xét, có quan điểm chuyên môn trong trường hợp có ý kiến, kết luận giám định khác nhau giữa những người giám định do mình phân công hoặc cử tại khoản 3 Điều 28.

- Các nội dung khác của Điều 28 giữ nguyên.

**Điều 34. Giám định bổ sung, giám định lại**

- Sửa đổi quy định về điều kiện giám định lại theo hướng “có nghi ngờ” thay vì là “có căn cứ” kết luận giám định lần đầu không chính xác cho thống nhất với quy định của pháp luật tố tụng và quan trọng là bảo đảm tính khả thi trên thực tế tại khoản 2.

- Các nội dung khác của Điều 29 giữ nguyên.

**Điều 35. Hội đồng giám định**

- Bổ sung quy định tại khoản 2 nội dung: việc giám định của Hội đồng giám định quy định tại khoản 2 Điều này là cuối cùng, căn cứ vào các kết luận giám định đã có và các chứng cứ khác có liên quan, cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền phải xem xét, đánh giá, lựa chọn kết luận giám định thực sự phù hợp với thực tế khách quan, đáng tin cậy nhất để làm căn cứ giải quyết vụ việc, vụ án, nhằm khắc phục tình trạng trung cầu không có điểm dừng hoặc quá lệ thuộc vào kết luận giám định cuối cùng, mà bỏ qua các yếu tố bảo đảm chất lượng kết luận giám định, không phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan tiến

hành tổ tụng trong việc đánh giá kết luận giám định, dẫn đến có thể sử dụng kết luận giám định không thực sự chất lượng, chính xác.

- Các nội dung khác của Điều 30 giữ nguyên.

### **Điều 36. Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 31 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

### **Điều 37. Kết luận giám định tư pháp**

- Bỏ cụm từ: “Trường hợp yêu cầu tổ chức cử người giám định thì bản kết luận giám định tư pháp phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ, tên của người giám định tư pháp và có xác nhận chữ ký của tổ chức cử người giám định” tại khoản 2 cho phù hợp, thống nhất với nguyên tắc trung cầu tổ chức hoặc đích danh cá nhân người giám định đã được quy định trong Luật Giám định tư pháp và Pháp luật tổ tụng hình sự, dân sự, hành chính.

- Các nội dung khác của Điều 32 giữ nguyên.

### **Điều 38. Hồ sơ giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 33 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

### **Điều 39. Các trường hợp không được thực hiện giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 34 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

### **Điều 40. Tương trợ tư pháp về giám định tư pháp**

- Kế thừa Điều 35 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

## **CHƯƠNG V**

### **CHI PHÍ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP,**

### **CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

#### **Điều 41. Chi phí giám định tư pháp**

- Bổ sung khoản 1 Điều này quy định mang tính nguyên tắc: Việc thực hiện giám định theo trung cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của các tổ chức giám định tư pháp công lập, cơ quan, đơn vị nhà nước là thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công vụ.

Việc thực hiện giám định của các tổ chức ngoài khu vực nhà nước trên cơ sở thoả thuận với người trung cầu, yêu cầu giám định.

- Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về việc ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện giám định của các cơ quan, đơn vị nhà nước theo nguồn kinh phí không thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị này.



Bộ Tài chính quy định cụ thể việc dự toán, cấp phát kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ giám định của các cơ quan, đơn vị nhà nước do ngân sách bảo đảm kinh phí hoạt động.

Cơ quan trung cầu chỉ dự toán, chi trả chi phí giám định cho các tổ chức, người giám định ở khu vực ngoài nhà nước theo cơ chế giá dịch vụ.

- Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc: bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định ban hành định mức chi tiêu kinh tế - kỹ thuật, chi phí giám định, làm cơ sở cho việc tính, thu chi phí giám định theo quy định (giá dịch vụ do nhà nước quản lý).

- Bộ Tài chính quy định cụ thể chế độ quản lý, sử dụng chi phí giám định của tổ chức giám định tư pháp công lập hoặc cơ quan, đơn vị nhà nước khác (mà do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động).

#### **Điều 42. Chế độ đối với người giám định tư pháp và người tham gia giám định tư pháp**

- Trên cơ sở kế thừa Điều 37, bổ sung cụm từ “theo quy định của Thủ tướng Chính phủ” vào cuối đoạn 1 khoản 1; bổ sung cụm từ “theo quy định của Chính phủ hoặc cơ quan khác có thẩm quyền” tại cuối khoản 2 cho cụ thể, rõ ràng và phù hợp với các quy định có liên quan hiện nay; bỏ quy định tại khoản 3 vì không còn cần thiết nữa.

- Bổ sung quy định về đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với người làm giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm giám định viên pháp y, pháp y tâm thần, kỹ thuật hình sự (luật hoá quy định hiện hành của Thông tư số 02/2009/TT-BTP ngày 17/9/2009 của Bộ Tư pháp) và mở rộng thêm đối tượng là giám định tư pháp làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn các nội dung về mức, thời gian hưởng, cách thức chi trả và nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc giám định tư pháp.

#### **Điều 43. Chính sách đối với hoạt động giám định tư pháp**

- Về cơ bản, kế thừa quy định Điều 38 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

- Cần nhắc sửa đổi theo hướng tăng chính sách ưu đãi, thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia làm giám định: (1) bổ sung quy định về nguyên tắc các tổ chức chuyên môn ngoài khu vực nhà nước ở mọi lĩnh vực, ngành nghề tham gia hoạt động giám định tư pháp có thể được hưởng chính sách ưu đãi về thuế (miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp), ưu đãi khi thuê, mua đất phục vụ cho hoạt động chuyên môn, giám định, ưu tiên khi vay vốn... hoặc được tính điểm ưu tiên khi tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ cho nhà nước. (2) Quy định cụ

thê hơn việc khen thưởng đối với người, tổ chức giám định theo phương thức khen đột xuất.

## **Chương VI**

### **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP, TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỔ TỤNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

#### **Điều 44. Cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp**

- Về cơ bản kế thừa quy định tại Điều 39 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

- Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc xác định phạm vi, trách nhiệm quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở các lĩnh vực có sự giao thoa về chuyên môn, nghiệp vụ ở một số chuyên ngành.

#### **Điều 45. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp**

- Bổ sung quy định Bộ Tư pháp hướng dẫn về nội dung, chương trình, cơ sở giáo dục thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức pháp lý cần thiết (là tiêu chuẩn để bổ nhiệm giám định viên tư pháp).

- Các nội dung khác, kế thừa quy định Điều 40 Luật hiện hành.

#### **Điều 46. Nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ**

- Sửa đổi điểm b khoản 1 theo hướng bổ sung cụm từ “hồ sơ, tài liệu, thông tin, mẫu vật giám định” vào sau từ “thời hạn” và trước cụm từ “đối với từng loại việc giám định”.

- Sửa đổi điểm h theo hướng: hằng năm, chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức bồi dưỡng hoặc tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng giám định, kiến thức pháp lý và định kỳ cập nhật thông tin, kiến thức mới cho đội ngũ người giám định ở lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành mình

- Sửa đổi điểm I theo hướng: hằng năm kiểm tra, thanh tra, khen thưởng, xử lý kỷ luật (nếu có) trong công tác giám định tư pháp.

- Nội dung khác của Điều 41 giữ nguyên.

#### **Điều 47. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng**

- Về cơ bản giữ nguyên quy định tại Điều 42 Luật Giám định tư pháp hiện hành.

- Bổ sung quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công an, Bộ Y tế và cơ quan khác trong việc quy định ngạch giám định viên tư pháp chuyên trách nhằm bảo đảm thực tốt hơn trách nhiệm xây dựng, phát triển đội ngũ người giám định tư pháp chuyên trách ở các lĩnh vực có tổ chức giám định tư pháp công lập.

#### **Điều 48. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

- Sửa đổi khoản 2 theo hướng bổ sung cụm từ chỉ các cơ quan khác quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định tương đương hoặc cùng cấp với cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh hoặc cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn địa phương nhằm bảo đảm phù hợp với thực tế và tính chất đặc thù của công tác giám định tư pháp cũng như khắc phục tồn tại, bất cập hiện nay trong quản lý giám định tư pháp ở địa phương.

- Quy định cụ thể, bổ sung trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong việc: (i) hằng năm tổ chức tập huấn kiến thức pháp lý và định kỳ cập nhật thông tin, kiến thức mới cho đội ngũ người giám định ở địa phương tại điểm d khoản 1; (ii) hằng năm kiểm tra, thanh tra, khen thưởng, xử lý kỷ luật (nếu có) trong tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở địa phương tại điểm e khoản 1.

- Các nội dung khác của Điều 43 giữ nguyên.

#### **Điều 49. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

- Sửa đổi quy định tại khoản 2 theo hướng: (1) Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp ban hành quy định về chỉ tiêu thống kê và tổ chức thực hiện, ứng dụng công nghệ số trong việc kết nối dữ liệu thống kê về số trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp, số kết luận giám định được sử dụng trên tổng án hình sự trong hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng; dự báo trong năm tiếp theo; tình hình, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong hoạt động tố tụng hình sự; hằng năm báo cáo Quốc hội và đồng thời gửi cho Bộ Tư pháp phục vụ cho việc quản lý nhà nước về giám định tư pháp; (2) Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan ban hành quy định về chỉ tiêu thống kê và tổ chức thực hiện, ứng dụng công nghệ số trong việc kết nối dữ liệu thống kê về số trung cầu, yêu cầu giám định tư pháp, số kết luận giám định được sử dụng trong tố tụng dân sự, hành chính trong hệ thống toà án, dự báo trong năm tiếp theo; tình hình, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong hoạt động tố tụng hình sự; hằng năm báo cáo Quốc hội và đồng thời gửi cho Bộ Tư pháp phục vụ cho việc quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

Bổ quy định khoản 3 hiện hành.

- Bổ sung khoản 3 về trách nhiệm của Toà án, Viện kiểm sát cấp tỉnh trong việc thực hiện thống kê và gửi thông tin, số liệu thống kê trung cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong hoạt động tố tụng thuộc thẩm quyền phụ trách ở địa phương; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và gửi thông tin, báo cáo Sở Tư pháp cho Sở Tư pháp phục vụ quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương (trên cơ sở nội dung tương ứng tại khoản 2 hiện hành).

- Bổ sung khoản mới quy định: Hằng năm, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, VKSNDTC, TANDTC chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan: (i) tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng đối với công tác giám định tư pháp; (ii) tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng trung cầu, đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp cho đội ngũ người tiến hành tố tụng thuộc thẩm quyền quản lý.

- Các nội dung khác Điều 44 giữ nguyên.

#### **Điều 50. Xử lý vi phạm trong hoạt động giám định tư pháp (mới)**

- Bổ sung một điều quy định về xử lý kỷ luật công vụ đối với các công chức, viên chức, sĩ quan công an, quân đội có vi phạm trong trung cầu (trung cầu không đúng, lạm dụng việc trung cầu...), thực hiện giám định (chậm trễ, kéo dài việc thực hiện giám định; hoặc kết luận giám định không bảo đảm chất lượng giám định...); xử lý vi phạm hành chính đối với người, tổ chức thực hiện giám định ở khu vực ngoài nhà nước vi phạm quy định của pháp luật về xử phạt hành chính trong hoạt động giám định hoặc người cản trở, can thiệp việc giám định...

### **Chương VII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 51. Hiệu lực thi hành**

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng ... năm 2026.
2. Luật Giám định tư pháp năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực.

##### **Điều 52. Điều khoản chuyển tiếp**

- Việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận người, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.
- Việc giám định đang được thực hiện do có thay đổi quy định về hồ sơ trung cầu.

- Vấn đề dự toán, cấp phát kinh phí bảo đảm thực hiện giám định cho các cơ quan, đơn vị nhà nước.

**Điều 53. Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành**

Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các điều, khoản được giao trong Luật.